

2. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục trong cán bộ và nhân dân, khắc phục tư tưởng chủ quan, làm cho mọi người thấy rằng trong lúc chúng ta chưa có những công trình trị thủy một cách căn bản, và để bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ngày càng phát triển thì việc phòng chống lụt bão không thể nào được xem nhẹ. Do đó vấn đề bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân và công cuộc kiến thiết đặt thành một trách nhiệm rất cao. Chúng ta phải có đầy đủ quyết tâm và chuẩn bị chu đáo để sẵn sàng chiến thắng lụt, bão có thể xảy ra. Các tỉnh miền Bắc Trung bộ, không nên vì thời tiết thường chậm hơn Bắc bộ mà thiếu cảnh giác mà phải tích cực chuẩn bị, lụt bão có thể xảy ra một cách bất ngờ, không như thường lệ mọi năm.

3. Tăng cường kiểm tra đê, kè, cống một cách thường xuyên trong suốt mùa mưa. Ủy ban hành chính và Ban chỉ huy chống lụt, chống bão lĩnh phải trực tiếp đi kiểm tra đê và đôn đốc cấp dưới, đồng thời vận động nhân dân có ý thức tham gia phát hiện những chỗ hư hỏng cho kịp thời. Những chỗ hư hỏng đã phát hiện phải sửa chữa gấp và theo dõi cả sau khi sửa chữa xong. Phải báo cáo về Thủ Thủ tướng và Bộ Thủy lợi và Điện lực những chỗ hư hỏng quan trọng, đồng thời có kế hoạch đối phó ngay, không chờ sự can thiệp của cấp trên, luôn luôn nắm vững tình hình dụng cụ, vật liệu.

4. Kiện toàn bộ máy chống lụt để sẵn sàng làm nhiệm vụ khi có lệnh báo động. Mỗi người trong tổ chức đê phải thông suốt nhiệm vụ và phải có đủ dụng cụ. Mỗi lần tập dượt phải có mục đích yêu cầu và nội dung cụ thể, không nên chỉ nhằm kiểm tra số lượng, hay làm có hình thức mà phải kết hợp để phát hiện những nơi hư hỏng và tu bổ, sửa chữa đê, sửa chữa những thiếu sót và uốn nắn những tư tưởng lệch lạc cho kịp thời. Hết sức chú ý củng cố thông tin liên lạc được kịp thời và chính xác.

5. Kiên quyết và triệt để thi hành công văn số 2066-NL ngày 18-7-1960 của Thủ tướng Chính phủ về việc bảo vệ đê ở gần xí nghiệp, công trường; những cơ quan, xí nghiệp không thi hành hoặc tái phạm khuyết điểm thì thủ trưởng của những cơ quan và xí nghiệp là người trước hết phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chính phủ.

6. Qua những kỳ báo động nếu thấy những đoạn đê còn quá thấp thì tổ chức đắp thêm và nếu vì khối lượng quá to không thể đắp toàn bộ thì ít nhất cũng đắp cao thêm con trạch. Phải lập tức đắp ngay những khoản đê thấp còn chưa lại, vì những khoản này có thể gây thiệt hại vì còn chưa kịp lấp làm cho những phần đã đắp lên cao rồi vẫn bị uy hiếp.

7. Phải giải quyết đúng đắn vấn đề chống lụt kết hợp với chống úng thủy và phòng hạn đúng theo tinh thần thông tư số 162-TTg ngày 25-7-1960. Chủ yếu hiện nay là phải khoanh vùng chắc ăn, giữ nước ở vùng cao, tập trung lực lượng và phương tiện để giải quyết cho từng vùng, kiên quyết bảo vệ những vùng có thể bảo vệ, không phân tán lực lượng. Trong mọi trường hợp có thể dùng máy bơm để

chống úng thủy thì phải mạnh dạn dùng, để hỗ trợ việc dẫn thủy của nhân dân, tăng thêm sức chiến đấu của nhân dân chứ không làm cho nhân dân ý lại không tát nước khoanh vùng để giữ những nơi có thể giữ được. Tranh thủ tháo nước trong mọi trường hợp tháo được, do đó việc quản lý mở, đóng cống phải chặt chẽ và phải bảo đảm an toàn. Những đập nào cần mở để nước rút nhanh thì cũng có thể mở, đồng thời phải chuẩn bị đắp lại khi phòng hạn. Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phải trực tiếp lãnh đạo những việc này để tránh những việc thiếu sót đáng tiếc có thể xảy ra và gây thiệt hại. Chống úng thủy đến đâu vận động nhân dân cấy đến đó. Ngành Nông nghiệp phải hướng dẫn việc cấy tái giá, giám mạ để tránh mạ quá già và trong điều kiện có thể, lãnh đạo gieo thêm mạ nếu còn có thể cấy nữa, mặc dù năng suất có thể bị ảnh hưởng một phần.

8. Đề cao cảnh giác để phòng sự xuyên tạc và phá hoại của địch. Ủy ban hành chính giao trách nhiệm cho Công an phối hợp với bộ đội và dân quân có kế hoạch cụ thể để chủ động đề phòng và đối phó. Kế hoạch phải có trọng tâm, trọng điểm.

Thủ tướng Chính phủ mong rằng Ủy ban hành chính các cấp hết sức coi trọng chỉ thị này và tích cực thực hiện các điểm nói trên để hoàn thành tốt nhiệm vụ trong mùa mưa, bão, lụt, bảo vệ vụ mùa thắng lợi và bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thắng lợi.

Hà nội, ngày 16 tháng 8 năm 1960

K. T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHẠM HÙNG

CÁC BỘ

BỘ GIAO THÔNG VÀ BUU ĐIỆN

QUYẾT ĐỊNH số 158-QĐ ngày 15-8-1960
cho phép Tổng cục Bưu điện phát hành
năm loại tem thư.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VÀ BUU ĐIỆN

Căn cứ nghị định số 75-NĐ ngày 4 tháng 4 năm 1957
tổ chức Tổng cục Bưu điện;

Theo đề nghị của ông Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.— Tổng cục Bưu điện được phép phát hành những loại tem thư với các hạng giá sau đây:

1. Loại tem kỷ niệm Đại hội Đảng lần thứ ba hạng 12 xu, một triệu năm mươi vạn chiếc (1.500.000).
2. Loại tem Ngày Quốc khánh hạng 4 xu, năm mươi vạn chiếc (500.000) hạng 12 xu, hai triệu chiếc (2.000.000).
3. Loại tem Nhà máy điện Việt Trì hạng 12 xu, một triệu năm mươi vạn chiếc (1.500.000).
4. Loại tem Bồ tát văn hóa hạng 12 xu, một triệu năm mươi vạn chiếc (1.500.000).
5. Loại tem Hợp tác hóa nông nghiệp hạng 12 xu, một triệu năm mươi vạn chiếc (1.500.000).

Điều 2. — Các ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông và Bưu điện, Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 15 tháng 8 năm 1960

K. T. Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện

Thư trưởng

NGUYỄN HỮU MAI

BỘ LAO ĐỘNG

THÔNG TƯ số 26-LĐ/TT ngày 13-8-1960
về việc chấn chỉnh và đẩy mạnh công tác phổ biến luật lệ lao động.

I. TÌNH HÌNH, MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

Việc phổ biến luật lệ lao động sâu rộng trong cán bộ của các ngành, các cơ sở và quần chúng công nhân, lao động là một vấn đề rất cần thiết, một số nơi đã đạt được kết quả tương đối, nhưng nói chung tình hình phổ biến luật lệ lao động còn có nhiều thiếu sót:

— Nhiều cơ sở xí nghiệp không có các văn bản hay hồ sơ tài liệu về luật lệ lao động hiện hành, nhất là một số đơn vị xí nghiệp, công trường mới xây dựng.

— Một số nơi còn coi nhẹ trách nhiệm phổ biến hoặc phổ biến còn qua loa đại khái, chưa thấy hết tác dụng của việc phổ biến đến nơi đến chốn luật lệ lao động.

— Việc phân công trách nhiệm phổ biến không rõ ràng, dứt khoát giữa các cơ quan lao động, ngành dọc, công đoàn... Có văn bản 2, 3 cơ quan cùng phổ biến một lúc, nhưng có nhiều văn bản thì không ai chịu trách nhiệm phổ biến hay là nơi được phổ biến, nơi không.

— Tài liệu soạn để phổ biến còn ít ỏi, và chưa phục vụ đối tượng chủ yếu là công nhân, lao động.

Những thiếu sót trên đã có ảnh hưởng không tốt về nhiều mặt: cán bộ chế độ ở nhiều cơ sở không quán triệt tinh thần nội dung của quy định nên thi hành chính sách, luật lệ lao động không đầy đủ, công nhân không nắm chắc các quyền lợi mình được hưởng nên thắc mắc, thiếu phấn khởi trong sản xuất.

Sau khi thống nhất ý kiến với các ngành sử dụng công nhân và Tổng liên đoàn lao động Việt nam, Bộ Lao động ra thông tư này để chấn chỉnh và đẩy mạnh công tác phổ biến luật lệ lao động làm cho luật lệ tới cán bộ, tới công nhân, lao động, giúp cho cán bộ nắm được các văn bản hiện hành để thi hành và kiểm tra, theo dõi đơn đốc việc thi hành được tốt các chính sách lao động tiền lương của Đảng và Chính phủ, động viên công nhân lao động phấn khởi đẩy mạnh sản xuất, thực hiện kế hoạch Nhà nước.

II. NGUYỄN TẮC, PHƯƠNG CHÂM

Nguyễn tắc, phương châm để chấn chỉnh và đẩy mạnh công tác phổ biến luật lệ lao động là:

— Phân công trách nhiệm để phổ biến phải hợp lý và rõ ràng dứt khoát, tránh để sót trong khi phổ biến.

— Phổ biến phải kịp thời, tài liệu cung cấp phải đầy đủ và tùy theo từng vấn đề, hình thức phổ biến phải thích hợp với từng đối tượng.

— Sau khi phổ biến phải có kế hoạch hướng dẫn theo dõi, kiểm tra, phổ biến tốt đồng thời phát kết hợp với lưu trữ giữ gìn hồ sơ tài liệu chu đáo.

III. NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ BIỆN PHÁP CỤ THỂ

A. Phân công trách nhiệm phổ biến:

Giữa cơ quan Lao động, các ngành và Ủy ban hành chính địa phương, phân công trách nhiệm phổ biến như sau:

1. Đối với các văn bản do Bộ Lao động dự thảo trình Quốc hội, Hội đồng Chính phủ hay Thủ tướng phủ ban hành để quy định các chế độ lao động và tiền lương áp dụng chung cho công nhân, lao động thì Bộ Lao động chịu trách nhiệm phổ biến cho các ngành và cơ quan ở trung ương, các Ủy ban hành chính và cơ quan Lao động ở địa phương. Ở địa phương, Ủy ban hành chính là cơ quan tập trung chỉ đạo việc phổ biến hướng dẫn thực hiện mọi chủ trương chính sách của trung ương, chịu trách nhiệm chính trong việc phổ biến các văn bản nói trên, còn cơ quan lao động trực tiếp làm công tác phổ biến dưới sự chỉ đạo của Ủy ban hành chính. Như vậy, ở địa phương các cơ quan, xí nghiệp, công trường do trung ương quản lý phổ biến để áp dụng văn bản theo kế hoạch chung của địa phương, trừ đơn vị nào vì lý do đặc biệt không thể theo kế hoạch phổ biến chung của địa phương được thì cần báo cáo với Ủy ban hành chính và cơ quan Lao động.